

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2026 của UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026	Ghi chú
A	ĐIỀU CHỈNH			
I	VỀ KINH TẾ			
1	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	85	Tăng 13 triệu đồng
II	VỀ VĂN HÓA, XÃ HỘI			
2	Tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế toàn dân	%	100	Tăng 4,8 điểm%
III	VỀ MÔI TRƯỜNG			
3	Tỉ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực các sông (suối)	%	39,5	Tăng 4,5 điểm%
B	BỔ SUNG			
I	VỀ KINH TẾ			
1	Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	25,00	
2	Tỉ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP	%	4,50	
3	Giá trị tăng thêm ngành chế biến, chế tạo bình quân đầu người	USD	33,2	
4	Tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	%	11,69	
5	Tăng trưởng giá trị kim ngạch xuất khẩu	%	10,04	
6	Tăng trưởng giá trị kim ngạch nhập khẩu	%	10	
7	Tăng trưởng bình quân ngành công nghiệp văn hóa	%	3,0	
8	Số lượt khách quốc tế do các cơ sở lưu trú phục vụ	Nghìn lượt	40	
9	Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo/tổng số doanh nghiệp trên địa bàn	%	2,0	
10	Tăng trưởng điện thương phẩm bình quân	%	5,17	
11	Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn	Nghìn DN	1,70	
12	Tỉ lệ đô thị hoá	%	17,70	
II	VỀ VĂN HÓA, XÃ HỘI			
13	Tỉ lệ lao động có kỹ năng công nghệ thông tin	%	64,0	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026	Ghi chú
14	Tỉ lệ đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động	%	28	
15	Tỉ trọng quy mô đào tạo các ngành STEM	%	40,5	
16	Tỉ lệ người dân được hưởng chính sách khám sức khỏe hằng năm	%	100	
17	Chỉ số phát triển con người (HDI)		0,623	
III	VỀ MÔI TRƯỜNG			
18	Tỉ lệ doanh nghiệp công nghiệp áp dụng giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả	%	30	